

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HS-ST

Ngày: 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Long Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Duy.
Ông Ngô Văn Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1- Nguyễn Văn N (tên gọi khác: C), sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; vợ, con: chưa; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Phạm Thế L (tên gọi khác: B), sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1968 và bà Lê Thị H sinh năm 1968; vợ, con: chưa; tiền án: không; tiền sự: không; Về nhân thân: Năm 2017, bị Công an huyện Tây Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền 750.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 26/12/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Nguyễn Thị N, sinh năm: 1964 (có mặt)
Trú tại: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.
- Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm: 1991 (vắng).
Trú tại: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Người làm chứng:

- + NLC1, sinh năm 1996 (có mặt);
Trú tại: thôn N, xã T, T, tỉnh Bình Định;
- + NLC2, sinh năm 1991 (vắng);
Trú tại: khối 5, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định;
- + NLC3, sinh năm 1963 (vắng);
- + NLC4, sinh năm 1992 (vắng);
- + NLC5, sinh năm 1956 (vắng);
- + NLC6, sinh năm 1979 (có mặt);
Đồng trú tại: thôn T 2, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định;
- + NLC7, sinh năm 1968 (có mặt);
Trú tại: thôn Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định;
- + NLC8, sinh năm 1990 (vắng);
Trú tại: tổ 12, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang tại phòng số 101 nhà nghỉ Q ở thôn T – xã T – huyện T (do bà Phan Thị L – sn 1956 làm chủ), Nguyễn Văn N - sn 1995 ở thôn N – xã T – huyện T và Phạm Thế L - sn 1995 ở thôn Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định có hành vi bán cho Nguyễn Thị Thúy P - sn 1991 ở thôn N – xã T – huyện T một gói nhựa (nilon) hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (thu giữ trong ví của P). Qua kiểm tra trong nhà vệ sinh phòng 101 phát hiện thu giữ 02 gói nhựa hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Trong phòng 101 còn có đối tượng Phan Thị H – sn 1991 ở thị trấn P – huyện T – tỉnh Bình Định.

Ngoài ra Cơ quan CSĐT còn thu giữ: 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đ trong ví của N; 04 điện thoại di động của N, L, P và H; thu giữ trên người P 01 ống thủy tinh dài 16,4cm dạng cong, có phễu tròn ở đầu đường kính 1,2cm; thu giữ trên người H 01 chai nhựa cao 11cm trong suốt, có nắp vặn màu đỏ, bên trong có 02 cục nhựa hình hộp màu vàng và màu đỏ; 01 ống thủy tinh

dài 25cm, dạng cong, có phễu tròn ở một đầu đường kính 1,2cm; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 81N2 – 1290 N và L sử dụng đi mua ma túy.

Ngày 04/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Văn N ở thôn N – xã T, tạm giữ một số dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu xanh trong suốt, có nhãn hiệu in chữ “7Up”, 03 ống thủy tinh có phễu tròn ở một đầu, 01 ống hút nhựa màu xanh trắng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 17 giờ ngày 02/5/2019, Nguyễn Văn N gọi điện thoại cho đối tượng Lê Văn B - sn 1990 ở Tổ 12, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai để hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy đá, B đồng ý và yêu cầu N chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng cho B trước rồi B gửi ma túy cho N sau. N đến tiệm dịch vụ chuyển tiền của ông Bùi Thúc Q - sn 1979, ở thôn T2 – xã T – huyện T chuyển số tiền 2.500.000 đồng cho đối tượng B qua tài khoản số 5008205076156 ngân hàng Agribank chi nhánh huyện K mang tên Trần Thị Th - sn 1990, ở Tổ 12 – TT.K – K – Gia Lai (là chị dâu của B).

Khoảng 10 giờ ngày 03/5/2019, Phạm Thế L cùng với Nguyễn Thị Thúy P và Phan Thị H rủ nhau thuê phòng số 101 nhà nghỉ Q để nghỉ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N gọi điện thoại hỏi L đang ở đâu; L rủ N đến uống nước tại quán nước trước nhà nghỉ Q, N đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81N2-1290 đến. Trong lúc ngồi uống nước, N gọi điện thoại cho đối tượng B hỏi lý do vì sao chưa gửi ma túy cho N, B yêu cầu N lên huyện K – Gia Lai để B giao ma túy. N đồng ý và rủ L đi cùng, L biết rõ việc N rủ đi K là để mua ma túy nhưng vẫn đồng ý đi cùng. L điều khiển xe mô tô 81N2-1290 chở N đến khu vực Cổng chào thuộc thị trấn K, huyện K. N gọi điện thoại cho B yêu cầu giao ma túy như đã thỏa thuận. L và N chờ khoảng 60 phút sau thì có một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô đến ném cho N một hộp quà rồi bỏ đi. N mở hộp quà ra thấy bên trong có một gói ma túy đá kích thước (03x03)cm. N lấy cất gói ma túy vào trong túi quần, vứt chiếc hộp rồi L chở N về lại nhà N. Khi về đến nhà N, L nhắn tin cho P hỏi có mua ma túy không, mua bao nhiêu để L nói cho N biết phân chia ma túy bán cho P. P nhắn tin cho L nói N bán cho P 500.000 đ ma túy. N chia số ma túy mua của B thành 04 gói ma túy nhỏ, số ít còn lại N và L cùng sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, L điều khiển xe mô tô chở N mang theo 04 gói ma túy đến phòng 101 nhà nghỉ Q bán cho P 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đ, P cất gói ma túy vào ví và rủ L đi tìm nơi khác sử dụng. Khi P và L vừa ra khỏi phòng thì bị bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy trong ví của P. Biết bị lực lượng Công an phát hiện, N mang 03 gói ma túy còn lại bỏ vào bồn cầu nhà vệ sinh xả nước để phi tang nhưng chỉ trôi 01 gói, 02 gói còn lại vẫn còn nổi trên mặt nước nên bị phát hiện và thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 113/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể đựng trong 01 (một) gói nhựa hàn kín thu trong ví của Nguyễn Thị Thúy P là ma túy, có khối lượng 0,0873 gam là (loại): Methamphetamine;

- Các hạt tinh thể đựng trong 02 (hai) gói nhựa hàn kín thu trong bồn cầu phòng 101 nhà nghỉ Quỳnh Lưu do Nguyễn Văn Nhị phi tang không thành là ma túy, có khối lượng lần lượt là 0,1924 gam và 0,1500 gam đều là (loại): Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã trao trả xe mô tô 81N2-1290 cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị N (mẹ ruột N), trả cho Nguyễn Thị Thúy P và Phan Thị H mỗi người 01 điện thoại di động có đặc điểm như biên bản thu giữ.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 62/CT – VKSTS ngày 29/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); bị cáo Phạm Thế L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Phạm Thế L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 18 đến 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; từ 30 đến 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội trên là từ 48 đến 60 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/5/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thế L từ 24 đến 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/5/2019.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong ba dấu tròn “ Phòng kĩ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Định”, trên bì thư có ghi chữ và số:

+ CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH.

+ Số: 113/PC09.

+ Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định: 0,0510 gam mẫu A1; 0,1104 gam mẫu A2 và 0,0962 gam mẫu A3.

- 01 (một) chai nhựa cao 11cm, có nắp vặn màu đỏ, bên trong có 02 cục nhựa dạng hình lập phương màu vàng và màu đỏ; 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 25cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính 1,2cm; 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ, những dụng cụ trên Phan Thị H cất giữ để sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 16,4cm dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn có lỗ trống đường kính 0,6cm, đường kính phễu tròn 1,2cm. Dụng cụ trên Nguyễn Thị Thúy P cất giữ để sử dụng ma túy đá.

- 01 (một) chai nhựa màu xanh trong suốt, có nhãn hiệu in chữ “7Up” cao 21cm, có nắp vặn màu trắng, mặt trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn đường kính mỗi lỗ 0,6cm;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 26cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính phễu 1,4cm, miệng phễu hở tròn đường kính 0,6cm;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 24cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính phễu 1,4cm, miệng phễu hở tròn đường kính 0,6cm;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 17cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính phễu 1,4cm, miệng phễu hở tròn đường kính 0,6cm;

- 01 (một) ống hút nhựa màu xanh trắng, dài 19cm, đường kính 0,6cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu hồng, số IMEI 1: 863090033083772, số IMEI 2: 863090033083764, gắn sim số

0327923347, đã niêm phong sim số trên (điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng để liên lạc khi trao đổi mua bán ma túy đá), là tang vật vụ án nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI: 357412044617922 (bên trong máy); số IMEI: 355862/01/532479/5 (bên ngoài vỏ máy), gắn sim số 0328758984, đã niêm phong sim số trên (điện thoại di động trên của bị cáo Phạm Thế L sử dụng để liên lạc khi trao đổi mua bán ma túy đá), là tang vật vụ án nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

- Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), đã niêm phong và gửi tại kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn. Tuyên tạm giữ số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) đã nộp, niêm phong tại Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận tài sản số 08/2019-BBBG-CSĐT CATS ngày 27/9/2019 giữa Kho bạc Nhà nước huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

Lời nói sau cùng của các bị cáo: đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang tại phòng số 101 nhà nghỉ Q (do bà Phan Thị L làm chủ), ở thôn T 2, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định, các bị cáo

Nguyễn Văn N, Phạm Thế L có hành vi bán cho Nguyễn Thị Thúy P một gói nhựa (nilon) hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (thu giữ trong ví của Phương). Ngoài ra, khi bị lực lượng Công an phát hiện, N đã mang 03 gói nhựa (nilon) hàn kín còn lại bỏ vào bồn cầu nhà vệ sinh xả nước để phi tang nhưng qua kiểm tra bồn cầu trong nhà vệ sinh phòng 101 chỉ trôi 01 gói, còn lại 02 gói nhựa (nilon) hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng vẫn còn nổi trên mặt nước nên bị phát hiện và thu giữ. Theo Bản kết luận giám định số 113/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể đựng trong 01 (một) gói nhựa hàn kín thu trong ví của Nguyễn Thị Thúy P là ma túy, có khối lượng 0,0873 gam là (loại): Methamphetamine;

- Các hạt tinh thể đựng trong 02 (hai) gói nhựa hàn kín thu trong bồn cầu phòng 101 nhà nghỉ Q do Nguyễn Văn N phi tang không thành là ma túy, có khối lượng lần lượt là 0,1924 gam và 0,1500 gam đều là (loại): Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo N, L là công dân có đầy đủ sức khỏe, trong độ tuổi lao động nhưng không có nghề nghiệp ổn định, vì muốn có ma túy để sử dụng và có tiền để tiêu xài cá nhân. Nên chiều ngày 02/5/2019, Nguyễn Văn N đã chuyển 2.500.000 đồng vào tài khoản cho đối tượng Lê Văn B ở tổ 12 thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai để mua ma túy, B hẹn N chiều tối ngày 03/5/2019 đến khu vực Cổng chào thuộc thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai để lấy ma túy. Đến khoảng 17 giờ ngày 03/5/2019, N rủ Phạm Thế L cùng đi đến K để lấy ma túy. L biết rõ việc Nhị rủ đi K là để mua ma túy nhưng vẫn đồng ý đi cùng. L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81N2 – 1290 chở N đến khu vực Cổng chào thuộc thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai mua một gói ma túy đá (Methamphetamine) mang về nhà của N ở thôn N, xã T cùng nhau sử dụng một ít, số còn lại N phân chia thành 04 gói nhỏ rồi cùng L mang đến phòng 101 nhà Nghỉ Q ở thôn T 2, xã T, huyện T bán cho Nguyễn Thị Thúy P 01 gói ma túy có khối lượng 0,0873 gam là (loại): Methamphetamine với giá 500.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Văn N còn có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy có khối lượng 0,3424 gam là (loại) Methamphetamine mục đích để sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Phạm Thế L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét thấy hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh

hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo N, L đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe cho những đối tượng khác, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

[4] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong đó: bị cáo N là người trực tiếp liên lạc với đối tượng tên B để mua ma túy đá, sau đó rủ rê bị cáo L cùng đi mua ma túy đá về sử dụng. Khi biết Pg có nhu cầu mua ma túy đá sử dụng, bị cáo N đã phân chia số ma túy đã mua thành 04 gói ma túy đá nhỏ nhằm mục đích bán cho P 01 gói, còn lại cất giữ để sử dụng; bị cáo L biết rõ việc N rủ đi K là để mua ma túy nhưng vẫn đồng ý đi cùng và sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 81N2 – 1290 chở N đi mua ma túy, cùng với N đến nhà nghỉ Q bán ma túy cho P. Nên cần xử phạt bị cáo N mức án cao hơn so với bị cáo L, phù hợp tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm nên cần thiết cách ly các bị cáo Nguyễn Văn N, Phạm Thế L ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Văn N khai nhận ngoài lần ngày 03/5/2019 bán cho Nguyễn Thị Thúy P 01 gói ma túy đá thì trước đó khoảng tháng 4/2019, Nhị có bán cho P 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng nhưng Nguyễn Thị Thúy P không thừa nhận có mua ma túy của N bán do đó không có căn cứ xác định bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong ba dấu tròn “ Phòng kĩ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Định”, trên bì thư có ghi chữ và số:

+ CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH.

+ Số: 113/PC09.

+ Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định: 0,0510 gam mẫu A1; 0,1104 gam mẫu A2 và 0,0962 gam mẫu A3. Đây là chất ma túy cần lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

+ Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH Tây Sơn.

- 01 (một) chai nhựa cao 11cm, có nắp vặn màu đỏ, bên trong có 02 cục nhựa dạng hình lập phương màu vàng và màu đỏ; 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 25cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính 1,2cm; 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ, những dụng cụ trên Phan Thị H cất giữ để sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 16,4cm dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn có lỗ trống đường kính 0,6cm, đường kính phễu tròn 1,2cm. Dụng cụ trên Nguyễn Thị Thúy P cất giữ để sử dụng ma túy đá.

- 01 (một) chai nhựa màu xanh trong suốt, có nhãn hiệu in chữ “7Up” cao 21cm, có nắp vặn màu trắng, mặt trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn đường kính mỗi lỗ 0,6cm;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 26cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính phễu 1,4cm, miệng phễu hở tròn đường kính 0,6cm;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 24cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính phễu 1,4cm, miệng phễu hở tròn đường kính 0,6cm;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 17cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính phễu 1,4cm, miệng phễu hở tròn đường kính 0,6cm;

- 01 (một) ống hút nhựa màu xanh trắng, dài 19cm, đường kính 0,6cm

Đây là tang vật vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu hồng, số IMEI 1: 863090033083772, số IMEI 2: 863090033083764, gắn sim số 0327923347, đã niêm phong sim số trên (điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng để liên lạc khi trao đổi mua bán ma túy đá), là tang vật vụ án nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI: 357412044617922 (bên trong máy); số IMEI: 355862/01/532479/5 (bên ngoài vỏ máy), gắn sim số 0328758984, đã niêm phong sim số trên (điện thoại di động trên của bị cáo Phạm Thế L sử dụng để liên lạc khi trao đổi mua bán ma túy đá), là tang vật vụ án nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

- Đối với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), là tiền bị cáo Nguyễn Văn N có được từ việc bán ma túy đá cho Nguyễn Thị Thúy P (đã niêm phong và

gửi tại kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn). Do đó, cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tuyên tạm giữ số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) đã nộp, niêm phong tại Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định để đảm bảo thi hành án. (Theo biên bản giao nhận tài sản số 08/2019-BBBG-CSĐTCAATS ngày 27/9/2019 giữa Kho bạc Nhà nước huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

[9] Đối với Lê Văn B, có tài liệu thể hiện Bằng là người bán ma túy cho Nguyễn Văn N vào ngày 03/5/2019, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập B đến làm việc nhưng B không chấp hành và bỏ trốn khỏi địa phương. Những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với B. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng nữ (chưa rõ họ tên, lai lịch) giao ma túy cho Nguyễn Văn N, Phạm Thế L Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Thị T có hành vi cho Phạm Văn B thẻ ATM của Thiết để B sử dụng giao dịch trong việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị Thúy P có hành vi mua và cất giấu 0.0873 gam Methamphetamine để sử dụng. Tuy nhiên, khối lượng ma túy đã nêu trên chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn đã xử phạt hành chính P với số tiền 1.000.000 đ. Đối với Phan Thị H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an huyện Tây Sơn đã xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đ.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Văn N, Phạm Thế L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm Thế L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội trên là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/5/2019.

* Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

2- Xử phạt bị cáo Phạm Thế L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/5/2019.

* **Về xử lý lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong ba dấu tròn “ Phòng kĩ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Định”, trên bì thư có ghi chữ và số:

+ CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH.

+ Số: 113/PC09.

+ Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vô bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định: 0,0510 gam mẫu A1; 0,1104 gam mẫu A2 và 0,0962 gam mẫu A3.

+ Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH Tây Sơn.

- 01 (một) chai nhựa cao 11cm, có nắp vặn màu đỏ, bên trong có 02 cục nhựa dạng hình lập phương màu vàng và màu đỏ; 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 25cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính 1,2cm; 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ, những dụng cụ trên Phan Thị H cất giữ để sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 16,4cm dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn có lỗ trống đường kính 0,6cm, đường kính phễu tròn 1,2cm. Dụng cụ trên Nguyễn Thị Thúy P cất giữ để sử dụng ma túy đá.

- 01 (một) chai nhựa màu xanh trong suốt, có nhãn hiệu in chữ “7Up” cao 21cm, có nắp vặn màu trắng, mặt trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn đường kính mỗi lỗ 0,6cm;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 26cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính phễu 1,4cm, miệng phễu hở tròn đường kính 0,6cm;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 24cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính phễu 1,4cm, miệng phễu hở tròn đường kính 0,6cm;

- 01 (một) ống thủy tinh dài tổng cộng 17cm, dạng cong, một phần đầu phình to tạo thành phễu tròn, đường kính phễu 1,4cm, miệng phễu hở tròn đường kính 0,6cm;

- 01 (một) ống hút nhựa màu xanh trắng, dài 19cm, đường kính 0,6cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu hồng, số IMEI 1: 863090033083772, số IMEI 2: 863090033083764, gắn sim số 0327923347, đã niêm phong sim số trên (điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng để liên lạc khi trao đổi mua bán ma túy đá).

- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI: 357412044617922 (bên trong máy); số IMEI: 355862/01/532479/5 (bên ngoài vỏ máy), gắn sim số 0328758984, đã niêm phong sim số trên (điện thoại di động trên của bị cáo Phạm Thế L sử dụng để liên lạc khi trao đổi mua bán ma túy đá).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

- Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), đã niêm phong và gửi tại kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn. Tuyên tạm giữ số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) đã nộp, niêm phong tại Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận tài sản số 08/2019-BBBG-CSĐTCCATS ngày 27/9/2019 giữa Kho bạc Nhà nước huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Các bị cáo Nguyễn Văn N, Phạm Thế L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho các bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bi cáo;
- Dương sự vụ án;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Long Nhiên